



TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	Thị trấn Sịa				
1	Đường Tam Giang		3	2,4,6	07h30
2	Đường Lê Tư Thành		3	2,4,6	08h00
3	Xóm Huyện Đội	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	04h00
4	Xóm Hồ Cá	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	04h03
5	Đường Trần Quang Nợ	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	04h05
6	Đường Đặng Hữu Phở	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	04h10
7	Đường Nguyễn Kim Thành	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	04h20
8	Đường Nam Dương	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	04h40
9	Đường Nguyễn Đình Anh	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	04h55
10	Kiệt Nhà Lợi Sịa	Tổ Dân Phố Vĩnh Hòa	3	2,4,6	05h20
11	Xóm chung cư Lợi Sịa	Tổ Dân Phố Vĩnh Hòa	3	2,4,6	05h25
12	Kiệt 1 Hóa Châu (Đa Đa)	Tổ Dân Phố Vĩnh Hòa	3	2,4,6	05h30
13	Nguyễn Dĩnh	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	05h50
14	Kiệt chung cư Cồn Kiêu	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	05h55
15	Xóm Chùa	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	06h00
16	Xóm Bờ Sông Đặng Dung	Tổ Dân Phố Khuông Phò	3	2,4,6	06h05
17	Đường Nguyễn Dĩnh	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	06h10
18	Kiệt Nguyễn Kim Thành	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	06h20
19	Đường Trần Đạo Tiềm	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	06h30
20	Xóm Anh Dũng	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	06h35
21	Kiệt 1 Nguyễn Dĩnh	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	06h40
22	Kiệt 2 Nguyễn Dĩnh	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	06h50
23	Kiệt 3 Nguyễn Dĩnh	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	06h55
24	Kiệt 4 Nguyễn Dĩnh	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	07h00
25	Kiệt 5 Nguyễn Dĩnh	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	07h03
26	Xóm Về Trường Mầm Non	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	07h06
27	Đường Đặng Hữu Phở (Điện Lực)	Tổ Dân Phố Uất Mậu	3	2,4,6	07h15
28	Đường trục chính 1	Tổ Dân Phố Lương Cổ	3	2,4,6	07h30
29	Đường trục chính 2	Tổ Dân Phố Lương Cổ	3	2,4,6	07h35
30	Đường trục chính 3	Tổ Dân Phố Lương Cổ	3	2,4,6	07h50
31	Xóm 1	Tổ Dân Phố Lương Cổ	3	2,4,6	07h55
32	Xóm 2	Tổ Dân Phố Lương Cổ	3	2,4,6	08h00
33	Xóm 3	Tổ Dân Phố Lương Cổ	3	2,4,6	08h10
34	Xóm 4	Tổ Dân Phố Lương Cổ	3	2,4,6	08h20
35	Xóm trước UBND thị trấn	Tổ Dân Phố Vĩnh Hòa	3	2,4,6	08h45
36	Đường Trần Hữu Khác	Tổ Dân Phố Vĩnh Hòa	3	2,4,6	08h55
37	Đường Trần Bá Song	Tổ Dân Phố Giang Đông	3	2,4,6	09h00
38	Đường Phạm Quang Ái	Tổ Dân Phố Giang Đông	3	2,4,6	09h10
39	Xóm Sau đường Trần Bá Song	Tổ Dân Phố Giang Đông	3	2,4,6	09h20
40	Xóm Tân Lập (xóm Dừa)	Tổ Dân Phố Giang Đông	3	2,4,6	09h25
41	Đường Nguyễn Minh Đạt	Tổ Dân Phố Tráng Lực	3	2,4,6	09h40
42	Đường Dưới	Tổ Dân Phố Thạch Bình	3	2,4,6	09h50
43	Đường Nguyễn Cảnh Dị	Tổ Dân Phố Thủ Lễ Nam	3	2,4,6	10h05
44	Đường Trần Trùng Quang	Tổ Dân Phố Thủ Lễ Nam	3	2,4,6	10h45
45	Xóm 1	Tổ Dân Phố Thủ Lễ Nam	3	2,4,6	10h15
46	Xóm 2	Tổ Dân Phố Thủ Lễ Nam	3	2,4,6	10h25
47	Xóm 3	Tổ Dân Phố Thủ Lễ Nam	3	2,4,6	10h30
48	Xóm 4	Tổ Dân Phố Thủ Lễ Nam	3	2,4,6	10h35
49	Xóm 5	Tổ Dân Phố Thủ Lễ Nam	3	2,4,6	10h40
50	Kiệt 1 Trần Trùng Quang	Tổ Dân Phố Vân Cấn	3	2,4,6	11h00

51	Xóm 1	Tổ Dân Phố Vân Cấn	3	2,4,6	11h05
52	Kiệt 2 Trần Trùng Quang	Tổ Dân Phố Vân Cấn	3	2,4,6	11h10
53	Đường Trần Trùng Quang	Tổ Dân Phố Vân Cấn	3	2,4,6	11h15
54	Xóm 2	Tổ Dân Phố Vân Cấn	3	2,4,6	11h20
55	Xóm 1	Tổ Dân Phố Tráng Lực	3	3,5,7	04h00
56	Xóm 2	Tổ Dân Phố Tráng Lực	3	3,5,7	04h05
57	Xóm 3	Tổ Dân Phố Tráng Lực	3	3,5,7	04h10
58	Xóm 4	Tổ Dân Phố Tráng Lực	3	3,5,7	04h15
59	Xóm 5	Tổ Dân Phố Tráng Lực	3	3,5,7	04h20
60	Xóm 6	Tổ Dân Phố Tráng Lực	3	3,5,7	04h25
61	Xóm 1	Tổ Dân Phố Thạch Bình	3	3,5,7	09h50
62	Xóm 2	Tổ Dân Phố Thạch Bình	3	3,5,7	05h00
63	Xóm 3	Tổ Dân Phố Thạch Bình	3	3,5,7	05h20
64	Xóm 4	Tổ Dân Phố Thạch Bình	3	3,5,7	05h25
65	Xóm 5	Tổ Dân Phố Thạch Bình	3	3,5,7	05h30
66	Xóm 6	Tổ Dân Phố Thạch Bình	3	3,5,7	05h35
67	Xóm 7	Tổ Dân Phố Thạch Bình	3	3,5,7	05h40
68	Xóm 1	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h10
69	Xóm 2	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h15
70	Xóm 3	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h20
71	Xóm 4	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h25
72	Xóm 5	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h30
73	Xóm 6	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h35
74	Xóm 7	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h40
75	Xóm 8	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h45
76	Xóm 9	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h50
77	Xóm 10	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	06h55
78	Xóm 11	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	07h20
79	Xóm 12	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	07h25
80	Xóm Hóp	Tổ Dân Phố An Gia	3	3,5,7	07h30

*** Ghi Chú:**

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	Quảng Thọ				
1	Trục chính	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h00
2	Xóm 1	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h15
3	Xóm 2	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h17
4	Xóm 3	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h20
5	Xóm 4	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h22
6	Xóm 5	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h24
7	Xóm 6	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h26
8	Xóm 7	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h28
9	Xóm 8	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h30
10	Xóm 9	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h32
11	Xóm 10	Thôn La Vân Thượng	3	2,4,6	04h34
12	Trục Chính	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	04h45
13	Xóm 1	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h15
14	Xóm 2	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h17
15	Xóm 3	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h19
16	Xóm 4	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h21
17	Xóm 5	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h24
18	Xóm 6	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h26
19	Xóm 7	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h28
20	Xóm 8	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h30
21	Xóm 9	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h32
22	Xóm 10	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h34
23	Xóm 11	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h36
24	Xóm 12	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h38
25	Xóm 13	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h40
26	Xóm 14	Thôn La Vân Hạ	3	2,4,6	05h42
27	Trục Chính 1	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	05h50
28	Xóm 1	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h20
29	Xóm 2	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h21
30	Xóm 3	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h22
31	Xóm 4	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h23
32	Xóm 5	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h24
33	Xóm 6	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h25
34	Xóm 7	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h26
35	Xóm 8	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h27
36	Xóm 9	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h28
37	Xóm 10	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h29
38	Xóm 11	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h30
39	Xóm 12	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h31
40	Xóm 13	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h32
41	Xóm 14	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h33
42	Xóm 15	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h34
43	Xóm 16	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h35
44	Xóm 17	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h36
45	Xóm 18	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h37
46	Xóm 19	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h38
47	Xóm 20	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h39
48	Xóm 21	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h40
49	Xóm 22	Thôn Phước Yên	3	2,4,6	06h41
50	Trục chính	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h00

51	Xóm 1	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h20
52	Xóm 2	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h21
53	Xóm 3	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h22
54	Xóm 4	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h23
55	Xóm 5	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h24
56	Xóm 6	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h25
57	Xóm 7	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h26
58	Xóm 8	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h27
59	Xóm 9	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h28
60	Xóm 10	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h29
61	Xóm 11	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h30
62	Xóm 12	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h31
63	Xóm 13	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h32
64	Xóm 14	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h33
65	Xóm 15	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h34
66	Xóm 16	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h35
67	Xóm 17	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h36
68	Xóm 18	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h37
69	Xóm 19	Thôn Niêm Phò	3	2,4,6	07h38
70	Trục chính 1	Thôn Phò Nam A	3	2,4,6	08h00
71	Xóm 1	Thôn Phò Nam A	3	2,4,6	08h30
72	Xóm 2	Thôn Phò Nam A	3	2,4,6	08h32
73	Xóm 3	Thôn Phò Nam A	3	2,4,6	08h35
74	Xóm 4	Thôn Phò Nam A	3	2,4,6	08h38
75	Xóm 5	Thôn Phò Nam A	3	2,4,6	08h43
76	Xóm 6	Thôn Phò Nam A	3	2,4,6	08h50
77	Trục Chính	Thôn Tân Xuân Lai	3	2,4,6	09h00
78	Xóm 1	Thôn Tân Xuân Lai	3	2,4,6	09h20
79	Xóm 2	Thôn Tân Xuân Lai	3	2,4,6	09h22
80	Xóm 3	Thôn Tân Xuân Lai	3	2,4,6	09h24
81	Xóm 4	Thôn Tân Xuân Lai	3	2,4,6	09h26
82	Xóm 5	Thôn Tân Xuân Lai	3	2,4,6	09h28
83	Xóm 6	Thôn Tân Xuân Lai	3	2,4,6	09h30
84	Xóm 7	Thôn Tân Xuân Lai	3	2,4,6	09h32
85	Xóm 8	Thôn Tân Xuân Lai	3	2,4,6	09h34
	Trục chính 1	Thôn Phò Nam B	3	2,4,6	09h45

*** Ghi Chú:**

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	Quảng Phước				
1	Xóm 1	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h00
2	Xóm 2	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h05
3	Xóm 3	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h10
4	Xóm 4	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h15
5	Xóm 5	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h20
6	Xóm 6	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h35
7	Xóm 7	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h40
8	Xóm 8	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h42
9	Đường Tỉnh Lộ 4B	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h47
10	Đường Nội thị	Thôn Khuông Phò	3	3,5,7	04h55
11	Xóm 1	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h00
12	Xóm 2	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h05
13	Xóm 3	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h10
14	Xóm 4	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h15
15	Xóm 5	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h20
16	Xóm 6	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h25
17	Xóm 7	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h30
18	Xóm 8	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h40
19	Xóm 9	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h45
20	Đường Tỉnh Lộ 4B	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h50
21	Đường Nội thị	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h54
22	Đường ven Sông	Thôn Thủ Lễ 2	3	3,5,7	05h58
23	Xóm 10	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h10
24	Xóm 11	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h15
25	Xóm 12	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h20
26	Xóm 13	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h25
27	Xóm 14	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h30
28	Xóm 15	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h35
29	Xóm 16	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h40
30	Đường Tỉnh Lộ 4B	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h45
31	Đường Nội thị	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h50
32	Đường ven Sông	Thôn Thủ Lễ 3	3	3,5,7	06h55
33	Trục chính	Phước Lập Hà Đồ	3	3,5,7	07h00
34	Xóm 1	Phước Lập Hà Đồ	3	3,5,7	07h20
35	Xóm 2	Phước Lập Hà Đồ	3	3,5,7	07h22
36	Xóm 3	Phước Lập Hà Đồ	3	3,5,7	07h25
37	Xóm 4	Phước Lập Hà Đồ	3	3,5,7	07h28
38	Xóm 1	Thôn Phước Lâm	3	3,5,7	08h00
39	Xóm 2	Thôn Phước Lâm	3	3,5,7	08h05
40	Xóm 3	Thôn Phước Lâm	3	3,5,7	08h10
41	Xóm 4	Thôn Phước Lâm	3	3,5,7	08h15
42	Xóm 5	Thôn Phước Lâm	3	3,5,7	08h20

43	Xóm 6	Thôn Phước Lâm	3	3,5,7	08h25
44	Trục chính	Thôn Phước Lâm	3	3,5,7	08h30
45	Xóm 1	Thôn Phước Lý	3	3,5,7	08h40
46	Xóm 2	Thôn Phước Lý	3	3,5,7	08h43
47	Xóm 3	Thôn Phước Lý	3	3,5,7	08h46
48	Xóm 4	Thôn Phước Lý	3	3,5,7	08h50
49	Xóm 5	Thôn Phước Lý	3	3,5,7	08h55
50	Xóm 6	Thôn Phước Lý	3	3,5,7	08h58
51	Xóm 7	Thôn Phước Lý	3	3,5,7	09h05
52	Trục chính	Thôn Phước Lý	3	3,5,7	09h10
53	Xóm 1	Thôn Mai Dương	3	3,5,7	09h30
54	Xóm 2	Thôn Mai Dương	3	3,5,7	09h35
55	Xóm 3	Thôn Mai Dương	3	3,5,7	09h40
56	Xóm 4	Thôn Mai Dương	3	3,5,7	09h45
57	Xóm 5	Thôn Mai Dương	3	3,5,7	09h50
58	Xóm 6	Thôn Mai Dương	3	3,5,7	09h55
59	Trục chính 1	Thôn Mai Dương	3	3,5,7	10h10
60	Trục chính 2	Thôn Mai Dương	3	3,5,7	10h20
61	Trục chính 3	Thôn Mai Dương	3	3,5,7	10h30

*** Ghi Chú:**

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	Quảng An				
1	Trục Chính 1	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h00
2	Xóm 1	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h30
3	Xóm 2	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h31
4	Xóm 3	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h32
5	Xóm 4	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h33
6	Xóm 5	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h34
7	Xóm 6	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h35
8	Xóm 7	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h36
9	Xóm 8	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h37
10	Xóm 9	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h38
11	Xóm 10	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h39
12	Xóm 11	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h40
13	Xóm 12	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h41
14	Xóm 13	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h42
15	Xóm 14	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h43
16	Xóm 15	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h44
17	Xóm 16	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h45
18	Xóm 17	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h46
19	Xóm 18	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h47
20	Xóm 19	Thôn Mỹ Xá	3	2,4,6	04h48
21	Trục chính 1	Thôn Đông Xuyên	3	2,4,6	05h00
22	Xóm 1-8	Thôn Đông Xuyên	3	2,4,6	05h45
23	Trục Chính	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h00
24	Xóm 1	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h40
25	Xóm 2	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h41
26	Xóm 3	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h42
27	Xóm 4	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h43
28	Xóm 5	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h44
29	Xóm 6	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h45
30	Xóm 7	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h46
31	Xóm 8	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h47
32	Xóm 9	Thôn Phước Thanh	3	2,4,6	06h48
33	Trục chính	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	06h55
34	Xóm 1	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	07h50
35	Xóm 2	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	07h51
36	Xóm 3	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	07h52
37	Xóm 4	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	07h53
38	Xóm 5	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	07h54
39	Xóm 6	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	07h55
40	Xóm 7	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	07h56
41	Xóm 8	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	07h57
42	Xóm 9	Thôn Phú Lương B	3	2,4,6	07h58
43	Trục chính 1	Thôn An Xuân Bắc	3	2,4,6	08h00
44	Xóm 1-11	Thôn An Xuân Bắc	3	2,4,6	08h50

45	Trục chính	Thôn An Xuân Tây	3	2,4,6	09h30
46	Xóm 1	Thôn An Xuân Tây	3	2,4,6	10h10
47	Xóm 2	Thôn An Xuân Tây	3	2,4,6	10h11
48	Xóm 3	Thôn An Xuân Tây	3	2,4,6	10h12
49	Xóm 4	Thôn An Xuân Tây	3	2,4,6	10h13
50	Xóm 5	Thôn An Xuân Tây	3	2,4,6	10h14
51	Xóm 6	Thôn An Xuân Tây	3	2,4,6	10h15
52	Xóm 7	Thôn An Xuân Tây	3	2,4,6	10h16
53	Trục Chính 1	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	05h00
54	Xóm 1	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h00
55	Xóm 2	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h05
56	Xóm 3	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h10
57	Xóm 4	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h15
58	Xóm 5	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h20
59	Xóm 6	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h25
60	Xóm 7	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h30
61	Xóm 8	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h35
62	Xóm 9	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h40
63	Xóm 10	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h45
64	Xóm 11	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h50
65	Xóm 12	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	07h55
66	Xóm 13	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h10
67	Xóm 14	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h15
68	Xóm 15	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h20
69	Xóm 16	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h25
70	Xóm 17	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h30
71	Xóm 18	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h35
72	Xóm 19	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h40
73	Xóm 20	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h45
74	Xóm 21	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h50
75	Xóm 22	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	08h55
76	Xóm 23	Thôn An Xuân Đông	3	2,4,6	09h05

*** Ghi Chú:**

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	Quảng Thành				
1	Trục chính	Thôn An Thành	3	3,5,7	04h00
2	Xóm 1	Thôn An Thành	3	3,5,7	04h30
3	Xóm 2	Thôn An Thành	3	3,5,7	04h32
4	Xóm 3	Thôn An Thành	3	3,5,7	04h34
5	Xóm 4	Thôn An Thành	3	3,5,7	04h36
6	Xóm 5	Thôn An Thành	3	3,5,7	04h38
7	Xóm 6	Thôn An Thành	3	3,5,7	04h40
8	Xóm 7	Thôn An Thành	3	3,5,7	04h42
9	Trục Chính 1	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h00
10	Xóm 1	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h30
11	Xóm 2	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h32
12	Xóm 3	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h34
13	Xóm 4	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h36
14	Xóm 5	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h38
15	Xóm 6	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h40
16	Xóm 7	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h42
17	Xóm 8	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h44
18	Xóm 9	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h46
19	Xóm 10	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h48
20	Xóm 11	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h52
21	Xóm 12	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h54
22	Xóm 13	Thôn Thanh Hà	3	3,5,7	05h56
23	Trục chính 1	Thôn Tây Thành	3	3,5,7	06h00
24	Xóm 1	Thôn Tây Thành	3	3,5,7	06h30
25	Xóm 2	Thôn Tây Thành	3	3,5,7	06h33
26	Xóm 3	Thôn Tây Thành	3	3,5,7	06h36
27	Xóm 4	Thôn Tây Thành	3	3,5,7	06h38
28	Xóm 5	Thôn Tây Thành	3	3,5,7	06h40
29	Xóm 6	Thôn Tây Thành	3	3,5,7	06h43
30	Xóm 7	Thôn Tây Thành	3	3,5,7	06h46
31	Xóm 8	Thôn Tây Thành	3	3,5,7	06h48
32	Trục Chính 1	Thôn Phú Ngạn	3	3,5,7	08h00
33	Xóm 1	Thôn Phú Ngạn	3	3,5,7	08h45
34	Xóm 2	Thôn Phú Ngạn	3	3,5,7	08h47
35	Xóm 3	Thôn Phú Ngạn	3	3,5,7	08h50
36	Xóm 4	Thôn Phú Ngạn	3	3,5,7	08h52
37	Xóm 5	Thôn Phú Ngạn	3	3,5,7	08h54
38	Xóm 6	Thôn Phú Ngạn	3	3,5,7	08h55
39	Xóm 7	Thôn Phú Ngạn	3	3,5,7	08h57
40	Trục chính 1	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h00
41	Xóm 1	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h30

42	Xóm 2	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h32
43	Xóm 3	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h34
44	Xóm 4	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h36
45	Xóm 5	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h38
46	Xóm 6	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h40
47	Xóm 7	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h42
48	Xóm 8	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h44
49	Xóm 9	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h46
50	Xóm 10	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h48
51	Xóm 11	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h52
52	Xóm 12	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h54
53	Xóm 13	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h56
54	Xóm 14	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	09h58
55	Xóm 15	Thôn Phú Lương A	3	3,5,7	10h00
56	Trục Chính	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h05
57	Xóm 1	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h30
58	Xóm 2	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h31
59	Xóm 3	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h32
60	Xóm 4	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h33
61	Xóm 5	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h34
62	Xóm 6	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h35
63	Xóm 7	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h36
64	Xóm 8	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h37
65	Xóm 9	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h38
66	Xóm 10	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h39
67	Xóm 11	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h40
68	Xóm 12	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h41
69	Xóm 13	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h42
70	Xóm 14	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h43
71	Xóm 15	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h44
72	Xóm 16	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h45
73	Xóm 17	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h46
74	Xóm 18	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h47
75	Xóm 19	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h48
76	Xóm 20	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h49
77	Xóm 21	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h50
78	Xóm 22	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h51
79	Xóm 23	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h52
80	Xóm 24	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h53
81	Xóm 25	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h54
82	Xóm 26	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h55
83	Xóm 27	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h56
84	Xóm 28	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h57
85	Xóm 29	Thôn Thành Trung	3	3,5,7	10h58
86	Trục chính	Thôn Thủy Điền	3	3,5,7	11h00

87	Xóm 1	Thôn Thủy Điền	3	3,5,7	11h10
88	Xóm 2	Thôn Thủy Điền	3	3,5,7	11h11
89	Xóm 3	Thôn Thủy Điền	3	3,5,7	11h12
90	Xóm 4	Thôn Thủy Điền	3	3,5,7	11h13
91	Xóm 5	Thôn Thủy Điền	3	3,5,7	11h14
92	Xóm 6	Thôn Thủy Điền	3	3,5,7	11h15
93	Xóm 7	Thôn Thủy Điền	3	3,5,7	11h16
94	Trục chính	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	05h00
95	Xóm 1	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	06h00
96	Xóm 2	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	06h05
97	Xóm 3	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	06h10
98	Xóm 4	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	06h15
99	Xóm 5	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	06h20
100	Xóm 6	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	06h25
101	Xóm 7	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	06h30
102	Xóm 8	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	06h35
103	Xóm 9	Thôn Quán Hòa	3	3,5,7	06h40
104	Trục chính	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	07h00
105	Xóm 1	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h00
106	Xóm 2	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h05
107	Xóm 3	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h10
108	Xóm 4	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h15
109	Xóm 5	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h20
110	Xóm 6	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h25
111	Xóm 7	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h30
112	Xóm 8	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h35
113	Xóm 9	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h40
114	Xóm 10	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h45
115	Xóm 11	Thôn Kim Đôi	3	3,5,7	08h50

*** Ghi Chú:**

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	Quảng Vinh				
1	Trục Chính	Thôn Đồng Bào	3	3,5,7	04h00
2	Xóm 1	Thôn Đồng Bào	3	3,5,7	04h20
3	Xóm 2	Thôn Đồng Bào	3	3,5,7	04h24
4	Xóm 3	Thôn Đồng Bào	3	3,5,7	04h28
5	Trục chính	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	04h30
6	Xóm 1	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	04h55
7	Xóm 2	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	05h04
8	Xóm 3	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	05h08
9	Xóm 4	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	05h12
10	Xóm 5	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	05h16
11	Xóm 6	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	05h19
12	Xóm 7	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	05h22
13	Xóm 8	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	05h26
14	Xóm 9	Thôn Cổ Tháp	3	3,5,7	05h28
15	Trục chính	Thôn Ô Sa	3	3,5,7	05h30
16	Xóm 1	Thôn Ô Sa	3	3,5,7	05h45
17	Xóm 2	Thôn Ô Sa	3	3,5,7	05h47
18	Xóm 3	Thôn Ô Sa	3	3,5,7	05h49
19	Xóm 4	Thôn Ô Sa	3	3,5,7	05h51
20	Xóm 5	Thôn Ô Sa	3	3,5,7	05h53
21	Xóm 6	Thôn Ô Sa	3	3,5,7	05h55
22	Xóm 7	Thôn Ô Sa	3	3,5,7	05h57
23	Xóm 8	Thôn Ô Sa	3	3,5,7	05h59
24	Trục chính	Thôn Nam Dương	3	3,5,7	06h05
25	Trục chính	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	06h30
26	Xóm 1	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	06h45
27	Xóm 2	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	06h47
28	Xóm 3	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	06h49
29	Xóm 4	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	06h51
30	Xóm 5	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	06h53
31	Xóm 6	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	06h55
32	Xóm 7	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	06h57
33	Xóm 8	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	06h59
34	Xóm 9	Thôn Thanh Cần	3	3,5,7	07h03
35	Trục chính	Thôn Đức Trọng	3	3,5,7	07h05
36	Xóm 1	Thôn Đức Trọng	3	3,5,7	07h30
37	Xóm 2	Thôn Đức Trọng	3	3,5,7	07h33
38	Xóm 3	Thôn Đức Trọng	3	3,5,7	07h36
39	Xóm 4	Thôn Đức Trọng	3	3,5,7	07h39
40	Xóm 5	Thôn Đức Trọng	3	3,5,7	07h42
41	Xóm 6	Thôn Đức Trọng	3	3,5,7	07h45
42	Xóm 7	Thôn Đức Trọng	3	3,5,7	07h48
43	Trục chính 1	Thôn Lai Trung	3	3,5,7	08h00

44	Xóm 1	Thôn Lai Trung	3	3,5,7	08h20
45	Xóm 2	Thôn Lai Trung	3	3,5,7	08h21
46	Xóm 3	Thôn Lai Trung	3	3,5,7	08h22
47	Xóm 4	Thôn Lai Trung	3	3,5,7	08h23
48	Xóm 5	Thôn Lai Trung	3	3,5,7	08h24
49	Xóm 6	Thôn Lai Trung	3	3,5,7	08h25
50	Trục chính	Thôn Phở Lại	3	3,5,7	08h30
51	Xóm 1	Thôn Phở Lại	3	3,5,7	09h05
52	Xóm 2	Thôn Phở Lại	3	3,5,7	09h10
53	Xóm 3	Thôn Phở Lại	3	3,5,7	09h14
54	Xóm 4	Thôn Phở Lại	3	3,5,7	09h18
55	Xóm 5	Thôn Phở Lại	3	3,5,7	09h22
56	Xóm 6	Thôn Phở Lại	3	3,5,7	09h25
57	Xóm 7	Thôn Phở Lại	3	3,5,7	09h28
58	Trục Chính 1	Thôn Sơn Tùng 2	3	3,5,7	09h45
59	Xóm 1	Thôn Sơn Tùng 2	3	3,5,7	10h10
60	Xóm 2	Thôn Sơn Tùng 2	3	3,5,7	10h15
61	Xóm 3	Thôn Sơn Tùng 2	3	3,5,7	10h20
62	Trục chính 1	Thôn Sơn Tùng 1	3	3,5,7	10h30
63	Xóm 1	Thôn Sơn Tùng 1	3	3,5,7	10h50
64	Xóm 2	Thôn Sơn Tùng 1	3	3,5,7	10h56
65	Xóm 3	Thôn Sơn Tùng 1	3	3,5,7	10h59
66	Xóm 4	Thôn Sơn Tùng 1	3	3,5,7	11h01
67	Xóm 5	Thôn Sơn Tùng 1	3	3,5,7	11h04
68	Xóm 6	Thôn Sơn Tùng 1	3	3,5,7	11h08
69	Xóm 7	Thôn Sơn Tùng 1	3	3,5,7	11h14
70	Xóm 8	Thôn Sơn Tùng 1	3	3,5,7	11h20

*** Ghi Chú:**

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	XÃ QUẢNG PHÚ				
1	Trục chính 1	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	04h00
2	Xóm 1	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	04h30
3	Xóm 2	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	04h35
4	Xóm 3	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	04h40
5	Xóm 4	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	04h45
6	Xóm 5	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	04h50
7	Xóm 6	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	04h55
8	Xóm 7	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	05h00
9	Xóm 8	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	05h05
10	Xóm 9	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	05h10
11	Xóm 10	Thôn Phú Lễ	3	2,4,6	05h15
12	Trục Chính 1	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	06h30
13	Xóm 1	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h02
14	Xóm 2	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h05
15	Xóm 3	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h08
16	Xóm 4	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h13
17	Xóm 5	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h14
18	Xóm 6	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h18
19	Xóm 7	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h20
20	Xóm 8	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h21
21	Xóm 9	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h22
22	Xóm 10	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h23
23	Xóm 11	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h24
24	Xóm 12	Thôn Hạ Lang	3	2,4,6	07h30
25	Trục chính 1	Thôn Bắc Vọng Tây	3	2,4,6	05h30
26	Xóm 1	Thôn Bắc Vọng Tây	3	2,4,6	05h45
27	Xóm 2	Thôn Bắc Vọng Tây	3	2,4,6	05h47
28	Xóm 3	Thôn Bắc Vọng Tây	3	2,4,6	05h50
29	Xóm 4	Thôn Bắc Vọng Tây	3	2,4,6	05h52
30	Xóm 5	Thôn Bắc Vọng Tây	3	2,4,6	05h54
31	Xóm 6	Thôn Bắc Vọng Tây	3	2,4,6	05h56
32	Trục chính 1	Thôn Bắc Vọng Đông	3	2,4,6	10h40
33	Xóm 1	Thôn Bắc Vọng Đông	3	2,4,6	10h50
34	Xóm 2	Thôn Bắc Vọng Đông	3	2,4,6	10h51
35	Xóm 3	Thôn Bắc Vọng Đông	3	2,4,6	10h52
36	Xóm 4	Thôn Bắc Vọng Đông	3	2,4,6	10h53
37	Xóm 5	Thôn Bắc Vọng Đông	3	2,4,6	10h54
38	Trục chính 1	Thôn Bao La A	3	2,4,6	07h35
39	Xóm 1	Thôn Bao La A	3	2,4,6	07h50
40	Xóm 2	Thôn Bao La A	3	2,4,6	07h53
41	Xóm 3	Thôn Bao La A	3	2,4,6	07h56
42	Trục chính	Thôn Bao La B	3	2,4,6	08h00



43	Xóm 1	Thôn Bao La B	3	2,4,6	08h20
44	Xóm 2	Thôn Bao La B	3	2,4,6	08h22
45	Xóm 3	Thôn Bao La B	3	2,4,6	08h24
46	Xóm 4	Thôn Bao La B	3	2,4,6	08h26
47	Trục chính	Thôn Xuân Tuyền	3	2,4,6	10h00
48	Xóm 1	Thôn Xuân Tuyền	3	2,4,6	10h20
49	Xóm 2	Thôn Xuân Tuyền	3	2,4,6	10h21
50	Xóm 3	Thôn Xuân Tuyền	3	2,4,6	10h22
51	Xóm 4	Thôn Xuân Tuyền	3	2,4,6	10h23
52	Xóm 5	Thôn Xuân Tuyền	3	2,4,6	10h24
53	Trục Chính	Thôn Đức Nhuận	3	2,4,6	10h30
54	Xóm 1	Thôn Đức Nhuận	3	2,4,6	10h31
55	Xóm 2	Thôn Đức Nhuận	3	2,4,6	10h32
56	Xóm 3	Thôn Đức Nhuận	3	2,4,6	10h33
57	Trục Chính	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h00
58	Xóm 1	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h15
59	Xóm 2	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h16
60	Xóm 3	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h17
61	Xóm 4	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h18
62	Xóm 5	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h19
63	Xóm 6	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h20
64	Xóm 7	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h21
65	Xóm 8	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h22
66	Xóm 9	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h23
67	Xóm 10	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h24
68	Xóm 11	Thôn Nho Lâm	3	2,4,6	09h25
69	Trục Chính	Thôn Nghĩa Lộ	3	2,4,6	09h30
70	Xóm 1	Thôn Nghĩa Lộ	3	2,4,6	09h31
71	Xóm 2	Thôn Nghĩa Lộ	3	2,4,6	09h32
72	Xóm 3	Thôn Nghĩa Lộ	3	2,4,6	09h33
73	Xóm 4	Thôn Nghĩa Lộ	3	2,4,6	09h34
74	Xóm 5	Thôn Nghĩa Lộ	3	2,4,6	09h35
75	Xóm 6	Thôn Nghĩa Lộ	3	2,4,6	09h36
76	Xóm 7	Thôn Nghĩa Lộ	3	2,4,6	09h37
77	Xóm 8	Thôn Nghĩa Lộ	3	2,4,6	09h38
78	Trục Chính	Thôn Nam Phù	3	2,4,6	09h40
79	Xóm 1	Thôn Nam Phù	3	2,4,6	09h41
80	Xóm 2	Thôn Nam Phù	3	2,4,6	09h42
81	Xóm 3	Thôn Nam Phù	3	2,4,6	09h43
82	Xóm 4	Thôn Nam Phù	3	2,4,6	09h44
83	Trục Chính	Thôn Hà Cánh	3	2,4,6	06h00
84	Xóm 1	Thôn Hà Cánh	3	2,4,6	06h15
85	Xóm 2	Thôn Hà Cánh	3	2,4,6	06h18
86	Xóm 3	Thôn Hà Cánh	3	2,4,6	06h20
87	Xóm 4	Thôn Hà Cánh	3	2,4,6	06h22
88	Xóm 5	Thôn Hà Cánh	3	2,4,6	06h24
89	Xóm 6	Thôn Hà Cánh	3	2,4,6	06h26

90	Trục Chính	Thôn Vạn Hạ Lang	3	2,4,6	08h30
91	Xóm 1	Thôn Vạn Hạ Lang	3	2,4,6	08h32
92	Xóm 2	Thôn Vạn Hạ Lang	3	2,4,6	08h34
93	Xóm 3	Thôn Vạn Hạ Lang	3	2,4,6	08h36
94	Xóm 4	Thôn Vạn Hạ Lang	3	2,4,6	08h38
95	Xóm 5	Thôn Vạn Hạ Lang	3	2,4,6	08h40
96	Xóm 6	Thôn Vạn Hạ Lang	3	2,4,6	08h42
97	Xóm 7	Thôn Vạn Hạ Lang	3	2,4,6	08h44
98	Xóm 8	Thôn Vạn Hạ Lang	3	2,4,6	08h46

*** Ghi Chú:**

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	Quảng Lợi				
1	Trục chính 1	Cư Lạc	3	2,4,6	04h45
2	Trục chính 2	Cư Lạc	3	2,4,6	04h55
3	Xóm 1	Cư Lạc	3	2,4,6	05h10
4	Xóm 2	Cư Lạc	3	2,4,6	05h15
5	Xóm 3	Cư Lạc	3	2,4,6	05h18
6	Xóm 4	Cư Lạc	3	2,4,6	05h21
7	Xóm 5	Cư Lạc	3	2,4,6	05h24
8	Xóm 6	Cư Lạc	3	2,4,6	05h30
9	Xóm 7	Cư Lạc	3	2,4,6	05h34
10	Xóm 8	Cư Lạc	3	2,4,6	05h38
11	Xóm 9	Cư Lạc	3	2,4,6	05h42
12	Trục Chính 1	Ngư Mỹ Thạnh	3	2,4,6	04h00
13	Trục Chính 2	Ngư Mỹ Thạnh	3	2,4,6	04h15
14	Xóm 1	Ngư Mỹ Thạnh	3	2,4,6	04h17
15	Xóm 2	Ngư Mỹ Thạnh	3	2,4,6	04h20
16	Xóm 3	Ngư Mỹ Thạnh	3	2,4,6	04h30
17	Trục chính 1	Mỹ Thạnh	3	2,4,6	06h00
18	Trục chính 2	Mỹ Thạnh	3	2,4,6	06h15
19	Trục chính 3	Mỹ Thạnh	3	2,4,6	06h30
20	Trục chính 4	Mỹ Thạnh	3	2,4,6	06h35
21	Xóm 1	Mỹ Thạnh	3	2,4,6	06h40
22	Xóm 2	Mỹ Thạnh	3	2,4,6	06h45
23	Trục chính 1	Thủy Lập	3	2,4,6	08h00
24	Xóm 1	Thủy Lập	3	2,4,6	08h40
25	Xóm 2	Thủy Lập	3	2,4,6	08h45
26	Xóm 3	Thủy Lập	3	2,4,6	08h50
27	Xóm 4	Thủy Lập	3	2,4,6	08h55
28	Xóm 5	Thủy Lập	3	2,4,6	08h57
29	Xóm 6	Thủy Lập	3	2,4,6	09h00
30	Xóm 7	Thủy Lập	3	2,4,6	09h05
31	Xóm 8	Thủy Lập	3	2,4,6	09h10
32	Xóm 9	Thủy Lập	3	2,4,6	09h13
33	Xóm 10	Thủy Lập	3	2,4,6	09h15
34	Xóm 11	Thủy Lập	3	2,4,6	09h17
35	Xóm 12	Thủy Lập	3	2,4,6	09h20
36	Xóm 13	Thủy Lập	3	2,4,6	09h30
37	Xóm 14	Thủy Lập	3	2,4,6	09h32
38	Xóm 15	Thủy Lập	3	2,4,6	09h36
39	Xóm 16	Thủy Lập	3	2,4,6	09h38
40	Xóm 17	Thủy Lập	3	2,4,6	09h41
41	Xóm 18	Thủy Lập	3	2,4,6	09h44

42	Xóm 19	Thủy Lập	3	2,4,6	09h50
43	Trục chính	Tháp Nhuận	3	2,4,6	10h00
44	Xóm 1	Tháp Nhuận	3	2,4,6	10h20
45	Xóm 2	Tháp Nhuận	3	2,4,6	10h25
46	Xóm 3	Tháp Nhuận	3	2,4,6	10h30
47	Trục chính	Hà Lạc	3	2,4,6	10h35
48	Xóm 1	Hà Lạc	3	2,4,6	10h37
49	Xóm 2	Hà Lạc	3	2,4,6	10h40
50	Xóm 3	Hà Lạc	3	2,4,6	10h42
51	Xóm 4	Hà Lạc	3	2,4,6	10h45
52	Xóm 5	Hà Lạc	3	2,4,6	10h50
53	Trục chính	Hà Công	3	2,4,6	07h00
54	Xóm 1	Hà Công	3	2,4,6	07h30
55	Xóm 2	Hà Công	3	2,4,6	07h35
56	Xóm 3	Hà Công	3	2,4,6	07h40
57	Xóm 4	Hà Công	3	2,4,6	07h45
58	Xóm 5	Hà Công	3	2,4,6	07h50
59	Trục Chính	Sơn Công	3	2,4,6	11h00

*** Ghi Chú:**

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	Quảng Thái				
1	Trục chính	Thôn Lai Hà	3	3,5,7	04h00
2	Xóm 1	Thôn Lai Hà	3	3,5,7	04h10
3	Xóm 2	Thôn Lai Hà	3	3,5,7	04h15
4	Xóm 3	Thôn Lai Hà	3	3,5,7	04h20
5	Xóm 4	Thôn Lai Hà	3	3,5,7	04h25
6	Xóm 5	Thôn Lai Hà	3	3,5,7	04h30
7	Trục Chính	Thôn Tây Hoàng	3	3,5,7	04h45
8	Xóm 1	Thôn Tây Hoàng	3	3,5,7	04h50
9	Xóm 2	Thôn Tây Hoàng	3	3,5,7	04h55
10	Xóm 3	Thôn Tây Hoàng	3	3,5,7	05h00
11	Xóm 4	Thôn Tây Hoàng	3	3,5,7	05h05
12	Trục chính 1	Thôn Trung Kiều	3	3,5,7	05h30
13	Xóm 1	Thôn Trung Kiều	3	3,5,7	05h50
14	Xóm 2	Thôn Trung Kiều	3	3,5,7	05h55
15	Xóm 3	Thôn Trung Kiều	3	3,5,7	06h00
16	Xóm 4	Thôn Trung Kiều	3	3,5,7	06h05
17	Xóm 5	Thôn Trung Kiều	3	3,5,7	06h10
18	Trục chính	Thôn Trầm ngang	3	3,5,7	06h30
19	Trục chính 1	Thôn Nam Giảng	3	3,5,7	07h00
20	Trục Chính 1	Thôn Đông Hồ	3	3,5,7	07h30
21	Xóm 1	Thôn Đông Hồ	3	3,5,7	07h35
22	Xóm 2	Thôn Đông Hồ	3	3,5,7	07h40
23	Xóm 3	Thôn Đông Hồ	3	3,5,7	07h45
24	Xóm 4	Thôn Đông Hồ	3	3,5,7	07h50
25	Xóm 5	Thôn Đông Hồ	3	3,5,7	07h55
26	Xóm 6	Thôn Đông Hồ	3	3,5,7	08h00
27	Xóm 7	Thôn Đông Hồ	3	3,5,7	08h05
28	Trục chính 1	Thôn Đông Cao	3	3,5,7	08h30
29	Xóm 1	Thôn Đông Cao	3	3,5,7	08h35
30	Xóm 2	Thôn Đông Cao	3	3,5,7	08h40
31	Xóm 3	Thôn Đông Cao	3	3,5,7	08h45
32	Xóm 4	Thôn Đông Cao	3	3,5,7	08h50
33	Xóm 5	Thôn Đông Cao	3	3,5,7	08h55
34	Xóm 6	Thôn Đông Cao	3	3,5,7	09h00
35	Xóm 7	Thôn Đông Cao	3	3,5,7	09h05
36	Xóm 8	Thôn Đông Cao	3	3,5,7	09h10
37	Trục chính	Thôn Trung Làng	3	3,5,7	09h30
38	Xóm 1	Thôn Trung Làng	3	3,5,7	09h45
39	Xóm 2	Thôn Trung Làng	3	3,5,7	09h50
40	Xóm 3	Thôn Trung Làng	3	3,5,7	09h55

*** Ghi Chú:**

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	Quảng Ngạn				
1	Trục chính 1	Thôn 1	3	2,4,6	04h00
2	Xóm 1-8	Thôn 1	3	2,4,6	04h10
3	Trục Chính 1	Thôn 2	3	2,4,6	04h25
4	Xóm 1	Thôn 2	3	2,4,6	04h35
5	Xóm 2	Thôn 2	3	2,4,6	04h38
6	Xóm 3	Thôn 2	3	2,4,6	04h40
7	Xóm 4	Thôn 2	3	2,4,6	04h42
8	Xóm 5	Thôn 2	3	2,4,6	04h44
9	Xóm 6	Thôn 2	3	2,4,6	04h48
10	Xóm 7	Thôn 2	3	2,4,6	04h50
11	Xóm 8	Thôn 2	3	2,4,6	04h55
12	Trục chính	Thôn 13	3	2,4,6	05h00
13	Trục chính 1	Thôn 3	3	2,4,6	05h30
14	Xóm 1	Thôn 3	3	2,4,6	05h50
15	Xóm 2	Thôn 3	3	2,4,6	05h52
16	Xóm 3	Thôn 3	3	2,4,6	05h56
17	Xóm 4	Thôn 3	3	2,4,6	06h00
18	Xóm 5	Thôn 3	3	2,4,6	06h05
19	Xóm 6	Thôn 3	3	2,4,6	06h10
20	Xóm 7	Thôn 3	3	2,4,6	06h13
21	Xóm 8	Thôn 3	3	2,4,6	06h19
22	Xóm 9	Thôn 3	3	2,4,6	06h23
23	Xóm 10	Thôn 3	3	2,4,6	06h26
24	Trục Chính	Thôn Tây Hải	3	2,4,6	07h00
25	Xóm 1	Thôn Tây Hải	3	2,4,6	07h20
26	Xóm 2	Thôn Tây Hải	3	2,4,6	07h25
27	Trục chính	Trung Hải	3	2,4,7	07h 40
28	Trục chính	Thôn Tân Mỹ	3	2,4,6	08h00
29	Xóm 1	Thôn Tân Mỹ	3	2,4,6	08h20
30	Xóm 2	Thôn Tân Mỹ	3	2,4,6	08h22
31	Xóm 3	Thôn Tân Mỹ	3	2,4,6	08h25
32	Xóm 4	Thôn Tân Mỹ	3	2,4,6	08h28
33	Trục chính	Thôn Tân Mỹ BC	3	2,4,6	08h40
34	Trục chính	Thôn Đông Hải	3	2,4,6	09h10
35	Trục Chính	Thôn Vĩnh Tu	3	2,4,6	09h40
36	Xóm 1	Thôn Vĩnh Tu	3	2,4,6	09h43
37	Xóm 2	Thôn Vĩnh Tu	3	2,4,6	09h46
38	Xóm 3	Thôn Vĩnh Tu	3	2,4,6	09h50
39	Xóm 4	Thôn Vĩnh Tu	3	2,4,6	09h54
40	Xóm 5	Thôn Vĩnh Tu	3	2,4,6	09h58

* Ghi Chú:

- Thời gian thực hiện trên là giờ mùa đông, thời gian thực hiện giờ mùa hè muộn hơn giờ mùa đông 30 phút
- Giờ mùa đông bắt đầu từ 01/10, giờ mùa hè bắt đầu từ 01/4

TT	Tên đường, kiệt	Tổ, thôn	Tần suất thu gom (ngày/lần)	Ngày thu gom	Thời gian thu gom
	QUẢNG CÔNG				
1	Trục chính 1	Thôn 1	3	3,5,7	04h00
2	Xóm 1	Thôn 1	3	3,5,7	04h30
3	Xóm 2	Thôn 1	3	3,5,7	04h32
4	Xóm 3	Thôn 1	3	3,5,7	04h34
5	Xóm 4	Thôn 1	3	3,5,7	04h36
6	Xóm 5	Thôn 1	3	3,5,7	04h38
7	Trục Chính 1	Thôn 2	3	3,5,7	04h45
8	Xóm 1	Thôn 3	3	3,5,7	05h05
9	Xóm 2	Thôn 4	3	3,5,7	05h08
10	Xóm 3	Thôn 5	3	3,5,7	05h12
11	Xóm 4	Thôn 6	3	3,5,7	05h18
12	Xóm 5	Thôn 7	3	3,5,7	05h19
13	Xóm 6	Thôn 8	3	3,5,7	05h22
14	Xóm 7	Thôn 9	3	3,5,7	05h25
15	Xóm 8	Thôn 10	3	3,5,7	05h28
16	Xóm 9	Thôn 11	3	3,5,7	05h31
17	Xóm 10	Thôn 12	3	3,5,7	05h35
18	Xóm 11	Thôn 13	3	3,5,7	05h40
19	Trục chính 1	Thôn 3	3	3,5,7	06h00
20	Trục chính	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h00
21	Xóm 1	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h30
22	Xóm 2	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h32
23	Xóm 3	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h38
24	Xóm 4	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h42
25	Xóm 5	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h44
26	Xóm 6	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h46
27	Xóm 7	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h48
28	Xóm 8	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h50
29	Xóm 9	Thôn An Lộc	3	3,5,7	07h53
30	Trục chính	Thôn Tân Th	3	3,5,7	08h00
31	Xóm 1	Thôn Tân Th	3	3,5,7	08h20
32	Xóm 2	Thôn Tân Th	3	3,5,7	08h22
33	Xóm 3	Thôn Tân Th	3	3,5,7	08h24
34	Xóm 4	Thôn Tân Th	3	3,5,7	08h26
35	Xóm 5	Thôn Tân Th	3	3,5,7	08h28
36	Xóm 6	Thôn Tân Th	3	3,5,7	08h30
37	Trục chính 1	Thôn 4	3	3,5,7	08h45
38	Trục chính 1	Thôn 14	3	3,5,7	09h10
39	Trục Chính	Thôn Hải Th	3	3,5,7	09h40
40	Trục Chính	Thôn Cương	3	3,5,7	10h00
41	Xóm 1	Thôn Cương	3	3,5,7	10h30

42	Xóm 2	Thôn Cương	3	3,5,7	10h35
43	Xóm 3	Thôn Cương	3	3,5,7	10h40